

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 225/2017/HSST
Ngày: 29 – 9 – 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Dương Thị Bạ;

2/ Bà Hồ Thị Thu Hà.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân, Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Ông Trần Văn Luân, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2017/QĐST-HS ngày 12 – 9 – 2017 đối với các bị cáo:

1. Thái Đình L, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: Xã Hoà S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Thái Đình L, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12-9-2017 đến nay.

2. Nguyễn Công L2, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: Xã Thái S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12-9-2017 đến nay.

3. Phạm Viết Đ, sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: Xã Hoà S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Phạm Viết P, sinh năm 1970 và bà Thái Thị S, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-5-2017 đến nay.

Các bị cáo có mặt.

Nguyên đơn dân sự:

Công ty Tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam; trụ sở: Tầng G, 8 -10 Tòa nhà Phụ N, số 20 Nguyễn Đăng G, phường Thảo Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Ông Trương Nguyễn Vĩnh T và ông Nguyễn Anh T, chức vụ: Chuyên viên an ninh công ty. Có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Đào Hồng T, sinh năm 1979; trú tại: Phường Tân P, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần T; địa chỉ: Số 130 đường Trần Quang K, phường Tân Đ, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. Công ty TNHH MTV Trường Anh D; địa chỉ: 11/1A khu phố Bình Đ, phường Bình H, thị xã Thuận A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4. Công ty TNHH Viễn thông Đại Quý Đ; địa chỉ: 6/A1 khu dân cư Đồng A, phường Bình H, thị xã Thuận A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, Thái Đình L rủ Nguyễn Công L2, Phạm Viết Đ thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua hình thức mua điện thoại trả góp, vay vốn từ Công ty TNHH Home C rồi chiếm đoạt bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Ngày 20 tháng 8 năm 2015, L đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Quang H tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng. Sau đó, L sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe trên trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545284842 với công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 7.218.000đ để mua 01 điện thoại di động hiệu Oppo Find 7A tại Chi nhánh Công ty cổ phần T, số 2A/1B đường ĐT743, khu phố Bình Đ 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An. Khi L ký kết hợp đồng, thì Đ và L2 đóng vai trò là người thân của của L, làm nhiệm vụ xác nhận nhân thân cho L khi nhân viên Công ty TNHH Home C gọi đến để xác nhận. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, L mang đi bán được 4.000.000đ, chia cho Đ 625.000đ, số tiền còn lại L và L2 sử dụng chung.

- Lần thứ hai: Ngày 21 tháng 8 năm 2015, L và L2 đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Thái Bá V tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng. L, L2 và Đ nhờ bạn là Phan Văn L3 chở đến Chi nhánh Công ty Cổ phần T số 2A/1B đường ĐT743, khu phố Bình Đ, phường Bình H, thị xã Thuận A. Tại đây, L2 sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe trên trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545367804 với

Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 5.669.000đ để mua 01 điện thoại di động Nokia 830. Khi L2 ký kết hợp đồng, Đ và L đóng vai trò là người thân của của L2, làm nhiệm vụ xác nhận nhân thân cho L khi nhân viên Công ty TNHH Home C gọi đến để xác nhận. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, L mang đi bán được 2.000.000đ, chia cho Đ 500.000đ, L2 350.000đ.

- Lần thứ ba: Ngày 24 tháng 8 năm 2015, L2 một mình đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đăng N tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng. Sau đó, L2 một mình sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe trên để ký hợp đồng tín dụng số 3545562614 với Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 6.185.000đ để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH MTV Trường Anh D. L2 đưa 2 số điện thoại mà L2 đang sử dụng rồi tự nghe điện thoại xác nhận nhân thân cho chính L2 khi nhân viên Công ty TNHH Home C gọi đến để xác nhận. Sau khi lấy chiếm đoạt được tài sản, L2 mang đi bán được 4.000.000đ tiêu xài hết.

- Lần 4: Ngày 26 tháng 8 năm 2015, L, Đ và L2, L đi mua Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn H và Phan Văn L4 tại tiệm cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) với giá khoảng 300.000 đồng, L đưa các giấy tờ trên cho Đ. Đ sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn H, trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545664661 với Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 6.599.000đ để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH Viễn thông Đại Quý Đ. Khi Đ ký kết hợp đồng, L2 và L đóng vai trò là người thân của Đ làm nhiệm vụ xác nhận nhân thân cho Đ khi nhân viên Công ty TNHH Home C gọi đến để xác nhận. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, L mang đi bán được 2.000.000đ, chia cho Đ 625.000đ, số tiền còn lại L và L2 sử dụng chung.

- Lần 5: Cùng ngày 26 tháng 8 năm 2015, Đ sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Phan Văn L4, trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545705999 với công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 6.245.000đ để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH MTV Trường Anh D. Khi Đ ký kết hợp đồng, L2 và L đóng vai trò là người thân của của Đ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, L sử dụng chiếc điện thoại làm phương tiện liên lạc được một thời gian rồi sau đó đem bán và chia cho Đ 500.000đ.

Ngày 17 tháng 5 năm 2017, Đ đến Cơ quan Công an thị xã Thuận An đầu thú về hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu thập chữ viết của Đ, thu thập chữ ký, chữ viết trên hợp đồng vay vốn của Công ty Home C.

Theo bản kết luận giám định số 178/GĐ-PC54 ngày 23-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chữ ký, chữ viết Huỳnh Văn H, Phan Văn L4 trên hợp đồng vay vốn của Công ty Home C và trên bản tự khai của Phạm Viết Đ là do cùng một người viết ra

Ngày 3 và ngày 4 tháng 7 năm 2017, Thái Đình L và Nguyễn Công L2 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu thập chữ viết của L2 và L, thu thập chữ ký, chữ viết trên hợp đồng vay vốn của Công ty Home C.

Theo bản kết luận giám định số 278/GĐ-PC54 ngày 31-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chữ ký, chữ viết Thái Bá V, Nguyễn Quang H, Nguyễn Đăng N trên hợp đồng vay vốn của Công ty Home C và trên bản tự khai của L và L2 là do cùng một người viết ra.

Bản Cáo trạng số 226/QĐ-KSĐT ngày 07-9-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố các bị cáo Phạm Viết Đ, Thái Đình L, Nguyễn Công L2 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố đối với các bị cáo.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo:

Thái Đình L, Nguyễn Công L2 mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Phạm Viết Đ từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Phạm Viết Đ, Thái Đình L, Nguyễn Công L2 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản đầu thú, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, nguyên đơn dân sự, người có quyền L4, nghĩa vụ liên quan, có đủ cơ sở kết luận:

Do không có tiền tiêu xài, bị cáo L rủ rê bị cáo L2, Đ rồi nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH Home C, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 20 tháng 8 năm 2015, Đ, L2 và L sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Quang Hương, L là người trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545284842 với công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 7.218.000đ để mua 01 điện thoại di động hiệu

Oppo Find 7A tại Chi nhánh Công ty cổ phần T, số 2A/1B đường ĐT743, khu phố Bình Đ, phường Bình H, thị xã Thuận A.

- Lần thứ hai: Ngày 21 tháng 8 năm 2015, Đ, L2 và L sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Thái Bá V, L2 là người trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545367804 với Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 5.669.000đ để mua 01 điện thoại di động Nokia 830 tại Chi nhánh Công ty Cổ phần T.

- Lần thứ ba: Ngày 24 tháng 8 năm 2015, L2 một mình sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đăng N ký hợp đồng tín dụng số 3545562614 với Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 6.185.000đ để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH MTV Trường Anh D.

- Lần 4: Ngày 26 tháng 8 năm 2015, Đ, L2 và L sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn H, Đ trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545664661 với Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 6.599.000đ để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại công ty TNHH Viễn thông Đại Quý Đ.

- Lần 5: Cùng ngày 26 tháng 8 năm 2015, Đ, L2 và L sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mang tên Phan Văn L4, Đ trực tiếp ký hợp đồng tín dụng số 3545705999 với công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam vay 6.245.000đ để mua 01 điện thoại di động Samsung A5 tại Công ty TNHH MTV Trường Anh D.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối của các bị cáo Nguyễn Công L2 chiếm đoạt số tiền 31.916.000đ, Phạm Viết Đ chiếm đoạt số tiền 25.731.000đ và Thái Đình L chiếm đoạt số tiền 25.731.000đ của Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, muốn có tài sản sử dụng, các bị cáo bàn bạc với nhau rồi nhiều lần sử dụng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe của nhiều người khác, làm cho Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam tin tưởng các bị cáo là những người được Cơ quan có thẩm quyền cấp các giấy tờ nói trên nên đồng ý ký hợp đồng tín dụng với các bị cáo, thanh toán tiền cho các bị cáo khi mua tài sản rồi các bị cáo chiếm đoạt chia nhau tiêu xài. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của Công ty tài chính TNHH MTV Home C Việt Nam được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp. Do đó, cần

xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người khởi xướng, rủ rê; bị cáo L2 chiếm đoạt số tiền nhiều nhất nên bị cáo L và L2 phải chịu mức án cao hơn các bị cáo Đ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; gia đình các bị cáo có công với Nhà nước, được tặng thưởng Bằng khen, Huân chương kháng chiến cứu nước; các bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận. Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Đối với hành vi của Phan Văn L3 là người chở các bị cáo đến Chi nhánh Công ty Cổ phần T để mua điện thoại vào ngày 21-8-2015, L3 không biết các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên không xử lý.

Ngoài ra, Phan Văn L3 còn khai nhận có nhờ các bị cáo L và Đ đóng vai trò là người thân để L3 sử dụng Chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn T, thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty Home C trên địa bàn thị xã Dĩ A, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Công an thị xã Thuận An đã có Công văn thông báo đến cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Dĩ A để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với những người đứng tên trong các Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mà các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, sau khi ký kết hợp đồng, nhân viên tài chính đã trả lại bản gốc cho các bị cáo, các bị cáo đã vứt bỏ nhưng không nhớ địa điểm nên không thu hồi được. Cơ quan Điều tra đã ủy thác đến chính quyền địa phương nơi những người được cấp các giấy tờ trên nhưng đến nay không có kết quả, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung, nếu sau này có tranh chấp lệ phí xin cấp các giấy tờ trên thì giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện của nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tiền bồi thường 16.420.000 đồng của bị cáo L2, 18.216.000 đồng của bị cáo Đ và 9.842.000 đồng của bị cáo L, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Hồng Thanh là người bồi thường dùm cho bị cáo Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện không yêu cầu gì về số tiền bồi thường nên không đề cập.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận đủ tiền khi các bị cáo mua điện thoại di động không yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV Trường Anh D và Công ty TNHH Viễn thông Đại Quý Đ, sau khi vụ án xảy ra, qua xác minh hiện nay không còn hoạt động, kinh doanh tại địa chỉ nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, trong hồ sơ thể hiện cũng đã nhận đủ tiền khi các bị cáo mua điện thoại di động nên không đề cập, nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

Các hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn dân sự và các bị cáo đã lập trong hồ sơ vụ án.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Thái Đình L, Nguyễn Công L2, Phạm Viết Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 139; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt các bị cáo:

Thái Đình L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12-9-2017.

Nguyễn Công L2 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12-9-2017.

Phạm Viết Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-5-2017.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Anh Thi